

Bản án số: 420/2023/HS-PT

Ngày 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 276/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Phan Văn V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2023/HS-ST ngày 27-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Phan Văn V**, sinh năm 2000 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn Ngọc Lâm 2, xã Hòa Mỹ Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: Khu phố Ph, thị trấn H, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Tuấn và bà Ngô Thị Việt Hoa; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo V: Luật sư Trịnh Gia Quý – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; nơi làm việc: Công ty Luật TNHH MTV Thành Công và Cộng sự - Số 97 Phạm Ngũ Lão, phường Thành Công, thành phố Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn Quốc, sinh năm 1999 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn H, sinh năm 1953 (cha của bị hại);
2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955 (mẹ của bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Anh V, sinh năm 1988; Địa chỉ: 432/17 đường Trần Phú, phường Thành Công, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị liên quan nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 01 giờ 03 phút ngày 25/04/2021, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 78F1-500.13 dung tích xi lanh 150 cm³ chở phía sau anh Nguyễn Tuấn Q (sinh năm 1999, thường trú tại thôn Ngọc Lâm 2, xã Hòa Mỹ Tây, huyện T, tỉnh Phú Yên) lưu thông trên đường Hùng Vương theo hướng từ xã Long Thọ đi xã Phước Thiện, đến ngã tư giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng với đường Hùng Vương thuộc khu Phước Lai, thị trấn H, huyện Nh. Cùng lúc này, tại khu vực ngã tư có xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-086.91 kéo theo Rơ móc biển số 50R-021.82 do Bùi Đức D (sinh năm 1987, thường trú tại thôn Liên Hội, xã Ân Hữu, huyện Hoài Ân, Bình Định) điều khiển lưu thông hướng phà Cát Lái đi huyện Long Thành. Do V điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không nhường đường tại nơi đường giao nhau nên phần đầu xe mô tô biển số 78F1-500.13 do V điều khiển đã va chạm với khung bảo vệ hông bên phải của Rơ móc biển số 50R-021.82 làm xe mô tô và người ngồi trên xe ngã xuống đường. Hậu quả sau vụ tai nạn giao thông làm Quốc tử vong, V bị thương tích nhẹ. Riêng anh Duy không biết sự việc va chạm giao thông xảy ra nên tiếp tục điều khiển xe đầu kéo đi ra hướng huyện Long Thành mới dừng lại.

- Về khám nghiệm hiện trường:

+ Hiện trường: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Giao lộ đường Tôn Đức Thắng với đường Hùng Vương thuộc khu phố Phước Lai, thị trấn H, Nh. Đường Tôn Đức Thắng là đường ưu tiên, tốc độ tối đa là 60Km/h.

+ Điểm mốc: Chọn hướng từ khu công nghiệp Nh đi huyện Long Thành làm hướng khám nghiệm, hiện trường lấy trụ điện số 276/58 nằm bên trái đường (ngay trước giao lộ) làm mốc, mép đường bên phải làm mép chuẩn. Khoảng cách từ mốc đến mép chuẩn và hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước xe mô tô biển số 78F1-500.13 lần lượt là 4m60; 12m40.

+ Sau tai nạn, nạn nhân tử vong trên đường chở đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành để cấp cứu.

+ Xe mô tô biển số 78F1-500.13 (kí hiệu 01) sau va chạm, xe nằm ngã bên phải phần giao lộ, đầu xe mô tô quay về mép trái đường. Tâm trục bánh trước và bánh sau của xe mô tô lần lượt cách mép chuẩn là 3m20; 2m15.

+ Vết cày thứ 1 (kí hiệu 02) được hình thành sau va chạm nằm dưới bánh trước xe mô tô biển số 78F1-500.13, vết cày có hình cong, điểm rộng nhất của vết cày có kích thước 0m12. Điểm đầu vết cày cách tâm trục bánh trước xe mô tô và mép chuẩn lần lượt là 0m80; 3m30.

+ Vết phanh thứ 1 (kí hiệu 03) để lại trên đường Hùng Vương kéo dài ra giao lộ đường thẳng có chiều dài 4m70. Điểm đầu vết phanh cách tâm trục bánh sau xe mô tô và mép chuẩn (về hướng xã Phước Thiện) lần lượt là 4m00; 1m80. Điểm cuối vết cày cách đầu vết cày (02) và cách mép chuẩn lần lượt là 0m40; 2m95. Điểm rộng nhất của vết phanh có kích thước 0m06.

+ Vết phanh thứ 2 (ký hiệu 04) để lại trên giao lộ hướng từ khu công nghiệp Nh ra Long Thành nằm trước đầu xe mô tô, có chiều dài 4m00, điểm rộng nhất của vết phanh có kích thước 0m55. Từ điểm đầu và điểm cuối vết phanh cách mép chuẩn là 3m70.

+ Vết phanh thứ 3 (ký hiệu 05) nằm trên giao lộ song song với vết phanh thứ 2 (04), cách vết phanh thứ 2 về hướng xã Phước Thiện là 1m90, điểm rộng nhất của vết phanh có kích thước 0m55. Điểm đầu và cuối vết phanh cách mép chuẩn là 5m50.

+ Vết máu thứ 1 (06) nằm trên đường Tôn Đức Thắng, kích thước 0m40 x 0m95. Điểm giữa vết máu cách mép chuẩn và tâm trục bánh trước xe mô tô lần lượt là 2m20; 7m10.

+ Vết máu thứ 2 nằm trên đường Tôn Đức Thắng, kích thước 0m95 x 0m45. Điểm giữa vết máu cách vết máu thứ nhất và mép chuẩn lần lượt là 2m90; 1m60.

- Về khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến án: Tại Kết luận giám định số 1042/LKLGĐ-PC09 ngày 28/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (tại bút lục số 17) đã kết luận như sau:

+ Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn, dính sơn màu xanh tại cụm chi tiết phía trước bên trái: Mặt ngoài yếm chắn gió, vành chắn bùn bánh trước; cong vênh chạng ba thuộc trước của xe mô tô biển số 78F1-500.13 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với đầu trước khung bảo vệ hông bên phải của romooc biển số 50R-021.82.

+ Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết phía trước bên trái: Ốp nhựa đầu xe, cụm đèn trước cùng ốp mặt nạ của xe mô tô biển số 78F1-500.13 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với mặt ngoài cụm bánh ngoài phía sau bên phải của romooc biển số 50R-021.82.

+ Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải: Đầu tay cầm lái và tay thắng, yếm chắn gió, khung gác chân trước và sau cùng mặt ngoài ống xả của xe mô tô biển số 78F1-500.13 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

- Về khám nghiệm pháp y tử thi:

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 914/KLGD-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Tuấn Quốc như sau:

+ Dấu hiệu chính: Bên ngoài thấy bầm tím rách da vùng đầu; xây xát da vùng trán- thái dương; xây xát da vùng lưng - thắt lưng; xây xát da vùng tay - chân. Tụ máu dưới da đầu, xuất huyết màng não mềm, trong não thất có máu.

+ Nguyên nhân tử vong là chấn thương sọ não nặng, xuất huyết màng não, xuất huyết não thất. (bút lục số 78).

Tại bản giám định pháp y về hóa pháp số 348/ĐC.2021 ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận nồng độ Ethanol trong máu của Nguyễn Tuấn Quốc là 135,69mg/100ml.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2023/HS-ST ngày 27-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nh, đã quyết định như sau:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

3. Kháng cáo:

- Ngày 09 tháng 5 năm 2023, bị cáo Phan Văn V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo.

- Ngày 10 tháng 5 năm 2023, đại diện ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Anh V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V và trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ sự thật khách quan, không bỏ lọt tội phạm.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về kháng cáo của bị cáo V và người đại theo theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại ông Nguyễn Anh V:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, hồ sơ cũng thể hiện không có lỗi của anh Bùi Đức Duy trong sự việc va chạm giao thông, việc anh Duy không biết sự việc và tiếp tục điều khiển xe đi không có dấu hiệu của tội phạm khác. Do đó không có căn cứ để trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Xét kháng cáo về giảm nhẹ hình phạt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, Tòa

án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp; do đó, không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại ông Văn về việc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ông V; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo V. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo nộp tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

5. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về hành vi và tội danh của Viện kiểm sát truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường thêm 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại, bị cáo có cung cấp xác nhận ông nội là thương binh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Người kháng cáo ông Nguyễn Anh V có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng có kháng cáo là đúng quy định.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự là những tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, đã bồi thường thêm 20.000.000 đồng theo Biên bản thỏa thuận ngày 08-5-2023; bản sao Giấy chứng nhận thương binh và Thẻ hội viên của ông Phan Văn Xuân (bị cáo trình bày là ông nội của bị cáo) là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về kháng cáo và hình phạt:

4.1. Xét kháng cáo của bị cáo V:

Bị cáo điều khiển xe mô tô trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm 01 người chết được đánh giá là nghiêm trọng, lỗi trong vụ án hoàn toàn do bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố là phù hợp, có căn cứ. Bị cáo kháng cáo và cung cấp được những tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

4.2. Xét kháng cáo của ông Nguyễn Anh V về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V và trả hồ sơ để điều tra bổ sung, làm rõ sự thật khách quan và không bỏ lọt tội phạm.

- Về kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V, như đã phân tích tại mục “4.1”, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Văn về nội dung này.

- Về kháng cáo đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung, làm rõ sự thật khách quan và không bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy:

Qua lời khai của bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 01 giờ 03 phút ngày 25/04/2021, V điều khiển xe mô tô biển số 78F1-500.13 dung tích xi lanh 150 cm³ chở phía sau anh Nguyễn Tuấn Q lưu thông trên đường Hùng Vương theo hướng từ xã Long Thọ đi xã Phước Thiện, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai. Khi đến giao lộ giữa đường Tôn Đức Thắng và

đường Hùng Vương thuộc khu phố Phước Lai, thị trấn H, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai, do V điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không nhường đường tại nơi đường giao nhau nên đã để đầu xe mô tô biển số 78F1-500.13 va chạm hông phải rơi móc biển số 50R-021.82 của đầu kéo biển số 50LD-086.91 do Bùi Đức Duy điều khiển lưu thông đúng quy định, gây tai nạn giao thông làm anh Quốc tử vong.

Hành vi điều khiển xe không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên của bị cáo V đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ nên gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả tai nạn giao thông là anh Nguyễn Tuấn Quốc (ngồi phía sau xe do bị cáo V điều khiển) chết nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo V. Anh Bùi Đức D không biết sự việc va chạm giao thông nên tiếp tục điều khiển xe đầu kéo ra hướng huyện Long Thành mới dừng lại. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông V về việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo V và ông Nguyễn Anh Văn không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

[7] Chấp nhận một phần quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Phan Văn V tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Văn V và người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Anh V.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2023/HS-ST ngày 27-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nh về hình phạt do có tình tiết mới;

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phan Văn V 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn V và ông Nguyễn Anh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

3. Quyết định của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người kháng cáo ông Nguyễn Anh Văn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Nh;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Nh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang